

DANH MỤC CHỮ CÁI VIẾT TẮT
(Sắp xếp theo thứ tự ABC)

STT	Nội dung	Viết tắt
1	Cán bộ, giáo viên, nhân viên	CBGVNV
2	Công nghệ thông tin	CNTT
3	Giáo dục và Đào tạo	GD&ĐT
4	Hội đồng nhân dân	HĐND
5	Khoa học kỹ thuật	KHKT
6	Học sinh	HS
7	Trung học cơ sở	THCS
8	Trung học phổ thông	THPT
9	Ủy ban nhân dân	UBND

Số: 35/CLPT-DPT

Văn Lâm, ngày 15 tháng 02 năm 2021

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

- **Địa điểm trụ sở chính:** Thị trấn Như Quỳnh – Văn Lâm – Hưng Yên
- **Điện thoại:** 02213.986.617
- **Email:** c2duongphuctuvl.hungyen@moet.edu.vn
- **Quá trình thành lập và phát triển:**

Trường THCS Chất lượng cao Dương Phúc Tư được thành lập từ năm 2002 theo quyết định số 30/QĐ-UBND của ủy ban nhân dân huyện Văn Lâm ngày 31/07/2002. Trường nằm ở khu trung tâm huyện Văn Lâm, có tổng diện tích là 9186m², khuôn viên rộng rãi thoáng mát, cơ sở vật chất được huyện đầu tư xây dựng khá khang trang. Cơ sở vật chất của trường tương đối đầy đủ, đáp ứng được yêu cầu cơ bản của sự nghiệp đổi mới giáo dục.

Dưới sự chỉ đạo của Sở GD&ĐT Hưng Yên, ủy ban nhân dân huyện, phòng GD&ĐT Văn Lâm cùng với sự cố gắng phấn đấu của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, hội cha mẹ học sinh, trường đã đủ tiêu chuẩn và được công nhận: trường đạt chuẩn quốc gia năm 2007 và được đánh giá ngoài chất lượng giáo dục đạt mức độ 3 năm 2015.

Trong những năm qua, trường THCS Chất lượng cao Dương Phúc đã khẳng định được uy tín, chất lượng của mình trong huyện, trong tỉnh. Nhà trường đã xây dựng được đội ngũ giáo viên tương đối đồng đều về chuyên môn, nghiệp vụ. Hàng năm, trường đều có giáo viên tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện, cấp tỉnh đạt thành tích cao; chất lượng hai mặt giáo dục luôn được duy trì, phát triển; tỷ lệ tốt nghiệp THCS và đỗ vào các trường THPT các năm gần đây luôn đạt 100% với điểm số cao; chất lượng bồi dưỡng mũi nhọn học sinh giỏi từng bước được nâng lên và khẳng định vị thế trong toàn huyện cũng như trong toàn tỉnh.

Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 nhằm định hướng phát triển, xác định mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển của nhà trường. Đây chính là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và chương trình

hành động của tập thể CBGVNV cũng như các thể hệ học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THCS Chất lượng cao Dương Phúc Tư là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đào tạo; đồng thời thực hiện dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2021-2022 và chuẩn bị cho việc chuyển đổi mô hình nhà trường sang trường công lập tự chủ đảm bảo chi thường xuyên theo lộ trình trong thời gian sắp tới. Từ đó, đáp ứng kịp với yêu cầu phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội của đất nước trong thời kỳ hội nhập 4.0.

I. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Môi trường bên trong

1.1. Điểm mạnh

1.1.1. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Đội ngũ cán bộ giáo viên nhân viên nhà trường gồm 26 đồng chí; trong đó: cán bộ quản lý: 02, giáo viên: 21, nhân viên: 03.

- Số cán bộ, giáo viên nữ: 22/26, chiếm tỷ lệ 84,6%

- Trình độ chuyên môn: 84,6% đạt chuẩn, trong đó có 3,8 % trên chuẩn.

- Số đảng viên: 22/26, chiếm tỷ lệ 84,6%

- Hiệu trưởng công tác tại nhà trường từ khi bắt đầu thành lập hiệu Chất lượng cao của huyện - tiền thân của trường THCS Chất lượng cao Dương Phúc Tư, đã có những kinh nghiệm, thành công trong công tác quản lý, có nhiều cố gắng đầu tư, dám nghĩ, dám làm, sáng tạo trong công việc. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất, đổi mới và kế hoạch xây dựng kiểm tra nội bộ mang tính toàn diện các mặt hoạt động của nhà trường.

- Công tác tổ chức quản lý của lãnh đạo nhà trường: Ban lãnh đạo nhà trường là những cá nhân, tập thể nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm cao, mạnh dạn, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm. Tích cực trong công tác tham mưu với các cấp, các ngành để từng bước tu bổ, hoàn thiện cơ sở vật chất nhà trường theo mục tiêu: Kiên cố, hiện đại, khang trang, sạch đẹp, khoa học nhằm hoàn thành tốt các mục tiêu chính trị hàng năm của đơn vị. Xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức, triển khai, kiểm tra đánh giá sâu sát. Được sự tin tưởng của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường và các lực lượng xã hội.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên: nhiệt tình, đoàn kết và biết chia sẻ trách nhiệm, hợp tác gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát

triển. Trường có lực lượng giáo viên cốt cán được khẳng định về chuyên môn nghiệp vụ ở cấp huyện và tỉnh, được cha mẹ học sinh tin nhiệm.

- Năm học 2019-2020, trường có 04/04 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện; 20 đồng chí đạt giải khuyến khích cuộc thi Thiết kế bài giảng E-Learning cấp tỉnh. Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh không có (lý do: Sở GD&ĐT không tổ chức do tình hình dịch Covid-19)

* Thành tích nổi bật:

+ Trường đã được kiểm định chất lượng mức độ 3 năm 2015;

+ Kết quả thi đua năm học 2019-2020: Tập thể trường công nhận tập thể lao động xuất sắc được Chính phủ tặng cờ thi đua. Về cá nhân: trường có 21/27 (77,8%) CBGVNV được công nhận danh hiệu lao động tiên tiến; 03 đồng chí đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở; 01 đồng chí được Tỉnh ủy tặng Bằng khen; 02 đồng chí được Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen; 01 đồng chí được Liên đoàn lao động tỉnh tặng Bằng khen; 03 đồng chí được ủy ban nhân dân huyện tặng giấy khen, 04 đồng chí được Giám đốc Sở GD&ĐT tặng giấy khen.

1.1.2. Về chất lượng học sinh: Năm học 2019-2020

* Các mặt giáo dục

Khối lớp	Số HS	Kết quả học tập				Chất lượng				Năng lực			
		Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Tốt		Đạt		Tốt		Đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%			SL	%
6	122	95	77.9	27	22.1	122	100.0	0	0.0	114	93.4	8	6.6
7	128	114	89.1	14	10.9	126	98.4	2	1.6	118	92.2	10	7.8
8	115	91	79.1	24	20.9	111	96.5	4	3.5	99	86.1	16	13.9
9	113	94	83.2	19	16.8	111	98.2	2	1.8	100	88.5	13	11.5
Cộng	478	394	82.4	84	17.6	470	98.3	8	1.7	431	90.2	47	9.8

* Tỷ lệ tốt nghiệp THCS: 100%

* Thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT: đạt 100%, trong đó đỗ các trường THPT Chuyên là 09/113 em đạt 8,0%.

* Mũi nhọn học sinh giỏi:

- Cấp trường: 357/478 em đạt 74,7%

- Cấp huyện: 61 học sinh. Trong đó:
 - + 8 môn văn hóa lớp 9: 51 học sinh (04 nhất, 05 nhì, 10 ba).
 - + Thể dục thể thao: (Hội khỏe Phù Đổng)
 - Điền kinh: 01 giải ba cá nhân;
 - Cầu lông: Giải nhất toàn đoàn với 02 giải nhất (03 HS), 01 giải nhì (02 HS);
 - Bóng bàn: Giải ba toàn đoàn với 03 giải ba (04 HS).
- Cấp tỉnh: 17 học sinh. Trong đó:
 - + 8 môn văn hoá 9: 17 em (Trong đó có 01 giải nhất, 06 giải nhì, 04 giải ba, 06 giải khuyến khích).
- * Kết quả các hoạt động, cuộc thi khác:
 - Cuộc thi Giai điệu tuổi hồng cấp huyện: đạt giải nhì toàn đoàn;
 - Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật cấp huyện: Giải ba;
 - Sản phẩm Stem đạt giải nhì khu vực tỉnh Hưng Yên;
 - Cuộc thi sáng tạo KHKT thanh thiếu niên cấp tỉnh: 02 giải khuyến khích.
- * Các câu lạc bộ (Tiếng Anh, Bóng đá, Cầu lông, Cờ vua, Dancing...) hoạt động khá đều đặn có hiệu quả, thu hút nhiều học sinh tham gia.

1.1.3. Về cơ sở vật chất

Hiện trường có 12 phòng văn hoá, 7 phòng học bộ môn, 7 phòng phục vụ cho khối hành chính quản trị, 01 nhà tập đa năng, 01 nhà ăn, nhà bán trú, nhà bếp, công tường rào, sân bê tông, nhà bảo vệ, 02 nhà vệ sinh công cộng.

- + Phòng học văn hóa: 12 phòng (kiên cố).
- + Phòng bộ môn: 07 phòng (kiên cố).
- + Phòng Thư viện: 01 phòng (kiên cố).
- + Phòng Thiết bị dạy học: 01 phòng (kiên cố).
- + Phòng Y tế học đường: 01 phòng (kiên cố).
- + Phòng Truyền thống nhà trường: 01 phòng (kiên cố).
- + Phòng Đoàn - Đội: 01 phòng (kiên cố).
- + Nhà tập đa năng: 01 (kiên cố)
- + Nhà ăn, nhà bếp: 01 khu (kiên cố)
- + Nhà bán trú: 01 (kiên cố)
- + Phòng khối hành chính quản trị: 07 phòng (kiên cố).
- + Bàn ghế học sinh và bàn ghế giáo viên được trang bị đầy đủ.

Cơ sở vật chất bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong thời điểm hiện tại. Cảnh quan môi trường luôn xanh - sạch - đẹp - an toàn.

1.2. Điểm hạn chế

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên:
 - + Tỷ lệ giáo viên/lớp: 1,75 (thấp so với quy định).
 - + Trình độ năng lực của một số ít giáo viên, nhân viên chưa thật sự đồng đều. Vẫn còn có giáo viên, nhân viên thiếu nhiệt tình, chưa thật sự đáp ứng với yêu cầu công tác.
 - Khả năng sáng tạo, trình độ năng lực Ngoại ngữ của CBGVNV còn hạn chế, đặc biệt là giáo viên có tuổi.
 - + Có 03 giáo viên chưa đạt chuẩn đào tạo theo quy định tại Luật giáo dục 2019.
 - Học sinh:
 - + Học sinh ở nhiều xã, thị trấn trong huyện. Một bộ phận không nhỏ các em nhà xa, đi học khó khăn, vất vả do đó ảnh hưởng không nhỏ tới sức khoẻ phục vụ cho công việc học tập của các em.
 - + Tuy phần lớn học sinh là các em chăm ngoan, ý thức học tập cao, song bên cạnh đó còn có một số ít học sinh ý thức học tập chưa cao, trình độ và khả năng tiếp thu kiến thức còn phần nào hạn chế.
 - + Một số ít gia đình học sinh chưa thật sự quan tâm đến con em trong việc giáo dục học sinh, mang tâm lý giao phó toàn bộ cho nhà trường, thầy cô.
 - Cơ sở vật chất:
 - + Nhiều hạng mục sau một thời gian sử dụng đã bị xuống cấp, hư hỏng cần phải sửa chữa, làm mới như: hệ thống sân trường, đường nội bộ, lán xe giáo viên và học sinh, bể nước phòng cháy chữa cháy và cấp nước cho khu phòng học ba tầng, nhà tập đa năng, hệ thống điện thấp sáng và chạy quạt lớp học...
 - + Hạ tầng công nghệ thông tin chưa đáp ứng yêu cầu tiến tới xây dựng trường học điện tử.

2. Thời cơ

- Được sự quan tâm của các cấp uỷ đảng, chính quyền địa phương; sự đồng thuận vào cuộc của các ban ngành, đoàn thể và nhân dân trên địa bàn huyện trong việc giáo dục thế hệ trẻ.
- Được phụ huynh và học sinh tin tưởng, tín nhiệm, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục học sinh.
- Đội ngũ cán bộ, giáo viên nhìn chung là nhiệt tình, trách nhiệm, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm tốt.
- Học sinh được tuyển chọn từ các trường tiểu học trong toàn huyện, **chất**

lượng mặt bằng chung là cao.

3. Thách thức

- Là trường trọng điểm của huyện Văn Lâm với nhiệm vụ trọng tâm là phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi, vì vậy đòi hỏi đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trong nhà trường phải thường xuyên, liên tục bồi dưỡng và tự bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực để đáp ứng yêu cầu công tác.

- Sự đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và của xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ phải đáp ứng với yêu cầu đổi mới giáo dục theo Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đào tạo của Ban chấp hành Trung ương, Luật giáo dục năm 2019 và thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học chưa đáp ứng được yêu cầu cao của đổi mới giáo dục trong thời kỳ mới, rất khó để nhà trường chuyển đổi sang mô hình trường tự chủ đảm bảo chi thường xuyên theo lộ trình mà UBND tỉnh và UBND huyện đề ra.

4. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Làm tốt công tác bồi dưỡng và tự bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

- Tích cực tham mưu với Huyện ủy – HĐND – UBND huyện và Phòng GD&ĐT Văn Lâm trong việc đầu tư xây dựng, tu bổ, nâng cấp cơ sở vật chất theo hướng đồng bộ, hiện đại hoá với quy hoạch khoa học hợp lý; đầu tư mua sắm trang thiết bị, đồ dùng dạy học hiện đại để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục trong thời đại 4.0 và chuẩn bị cho việc chuyển đổi sang mô hình trường công lập tự chủ.

- Cải tạo cảnh quan nhà trường khang trang - sạch - đẹp, tạo dựng môi trường an toàn và thân thiện, tiến tới thực hiện đầy đủ các tiêu chí của Trường học hạnh phúc.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực của mỗi học sinh; đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học và quản lý; tăng cường các tổ chức hoạt động tập thể, giáo dục kỹ năng sống trong chương trình giáo dục trải nghiệm sáng tạo.

- Thực hiện đánh giá các hoạt động của nhà trường về công tác quản lý và giảng dạy theo bộ tiêu chuẩn đã quy định, có giải pháp định hướng thúc đẩy thông qua kiểm tra, đánh giá, tổng kết.

II. SỨ MỆNH, CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI VÀ TẦM NHÌN

1. Sứ mệnh

Xây dựng một ngôi trường hạnh phúc, chuẩn mực, đề cao chất lượng giáo dục toàn diện, học sinh có cơ hội phát triển tài năng, trí tuệ, thể chất.

2. Các giá trị cốt lõi

- Sự đoàn kết, hợp tác.
- Trách nhiệm, trung thực.
- Sức khoẻ, trí tuệ.
- Lòng nhân ái.
- Tính sáng tạo.
- Chất lượng giáo dục cao.
- Khát vọng vươn lên.

3. Tầm nhìn

Là một trong những trường có bề dày truyền thống về chất lượng giáo dục cao, đạt chuẩn Quốc gia, nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn tới sự phát triển toàn diện, trở thành một trong những đơn vị dẫn đầu có chất lượng giáo dục cao trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Trong giai đoạn 2021 - 2025 duy trì ổn định về quy mô 12 lớp, chất lượng giáo dục; dần từng bước tham mưu tu bổ, nâng cấp CSVC, cải thiện môi trường giáo dục, nâng cao hiệu quả để đến 2025 trở thành đơn vị có phong trào giáo dục xuất sắc chuyên đổi dần sang mô hình trường công lập tự chủ đảm bảo chi thường xuyên..

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng nhà trường có uy tín, chất lượng giáo dục cao, phù hợp với mô hình giáo dục hiện đại và xu thế phát triển của địa phương, của đất nước trong thời kỳ cách mạng 4.0 và trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

1.2. Các mục tiêu cụ thể

- Mục tiêu ngắn hạn:

+ Duy trì chất lượng đại trà, khẳng định chất lượng mũi nhọn học sinh giỏi, giáo viên giỏi, xây dựng thương hiệu nhà trường trên địa bàn tỉnh.

+ Đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc, được nhận Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm học 2020-2021.

+ Đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và được công nhận trường đạt chuẩn quốc mức độ 2 vào cuối năm 2021.

- *Mục tiêu trung hạn:*

+ Duy trì bền vững, nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn đạt được của mục tiêu ngắn hạn.

+ Ổn định chất lượng toàn diện, khẳng định chất lượng mũi nhọn học sinh giỏi, giáo viên giỏi, duy trì thương hiệu nhà trường trên địa bàn huyện, tỉnh.

+ Đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc, được đón Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

- *Mục tiêu dài hạn:*

+ Chất lượng giáo dục được khẳng định trong top 3 trường có chất lượng giáo dục cao của tỉnh Hưng Yên.

+ Duy trì kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và đạt trường chuẩn Quốc gia mức độ 2.

+ Có quy mô ổn định và phát triển, triển khai chuyển đổi sang mô hình hình trường công lập tự chủ.

+ Tiến tới xây dựng trường học thông minh vào năm 2030.

+ Đạt tập thể lao động xuất sắc; được nhận Huân chương lao động hạng Ba của Chủ tịch nước.

2. Chỉ tiêu

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Đến năm 2025 cán bộ quản lý đạt chuẩn hệ đào tạo quản lý giáo dục theo chương trình của các cấp, có kỹ năng thành thạo về ứng dụng CNTT, ngoại ngữ, tiếp cận và ứng dụng thành thạo công nghệ mới trong quản lý.

- Phần đầu đến năm 2025 có 100% CBGVNV được đánh giá khá, giỏi về chuyên môn cấp trường, trong đó có 80% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện và cấp tỉnh.

- 100% giáo viên đạt chuẩn đào tạo từ đại học trở lên; sử dụng thành thạo máy vi tính và ứng dụng có hiệu quả các phần mềm ứng dụng trong giảng dạy và công tác. Có trên 80% trở lên số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin, giáo án điện tử.

- 100% nhân viên đạt chuẩn đào tạo đại học; có kỹ năng sử dụng thành thạo máy móc, phương tiện kỹ thuật... đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong công tác, tiếp cận và ứng dụng công nghệ mới trong công việc.

2.2. Học sinh

- Quy mô:
 - + Phát triển lớp học: Ổn định 12 lớp.
 - + Học sinh: Từ 360 đến 480 học sinh.
- Chất lượng học tập:
 - + Trên 99% có kết quả học tập khá, giỏi (65% trở lên đạt hoàn thành tốt).
 - + Không có học sinh yếu, kém.
 - + Tỷ lệ tốt nghiệp THCS hàng năm đạt 100%.
 - + Tỷ lệ học sinh thi vào lớp 10 THPT đạt: 100% (với tổng điểm bình quân cao thuộc top 2-3 trường dẫn đầu toàn tỉnh)
- + Học sinh giỏi :
 - ^ Cấp huyện: 100% HS dự thi đạt giải;
 - ^ Cấp tỉnh: chiếm 60% HS toàn huyện được giải cấp tỉnh.
 - ^ Có học sinh cấp quốc gia (nếu cấp trên tổ chức)
- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống:
 - + Chất lượng đạo đức: 100% phẩm chất khá, tốt.
 - + 100% đạt yêu cầu trở lên về kiểm tra thể lực theo chuẩn của Bộ GD&ĐT.
 - + Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, xây dựng nếp sống, môi trường làm việc văn hóa, văn minh, lành mạnh; tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện.

2.3. Cơ sở vật chất

- Tích cực tham mưu với Huyện ủy – HĐND – UBND huyện, phòng GD&ĐT Văn Lâm đầu tư tu bổ, cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị phục vụ dạy học hiện đại, phấn đấu đạt tiêu chuẩn để chuyển đổi sang mô hình trường tự chủ.

- Cải tạo khuôn viên nhà trường đảm bảo môi trường sư phạm “xanh – sạch – đẹp”; giữ gìn các khu vệ sinh luôn sạch sẽ, có cây xanh thư giãn,... đáp ứng yêu cầu môi trường học tập, sinh hoạt của trường học hạnh phúc cho các thầy cô và học sinh.

2.4. Chỉ tiêu thi đua

- Nhà trường: phấn đấu đạt danh hiệu tập thể Tiên tiến và Lao động xuất sắc; năm học 2020-2021 đạt tập thể lao động xuất sắc được nhận Bằng khen của

Chủ tịch UBND tỉnh; năm học 2021-2022 đạt tập thể lao động xuất sắc được nhận Bằng khen (hoặc Cờ) của Thủ tướng Chính phủ; đến năm 2015 phấn đấu được nhận Huân chương lao động hạng Ba của Chủ tịch nước.

- Chi bộ: Xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hàng năm; năm 2021 phấn đấu đạt tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nhiệm vụ được Tỉnh ủy tặng Bằng khen.

- Các tổ chức: Công đoàn, Chi đoàn, Liên đội đạt: Vững mạnh, xuất sắc.

- Hàng năm có từ 75% CBGVNV đạt danh hiệu lao động tiên tiến trở lên, trong đó có 20% đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

3. Phương châm hành động

“Chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường”;

"Môi trường giáo dục là cốt lõi củng cố thương hiệu nhà trường".

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Các giải pháp chung

- Tuyên truyền trong CBGVNV và học sinh, nhân dân về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường theo các nội dung của Kế hoạch chiến lược. Phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí, cộng đồng trách nhiệm của toàn trường để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- Xây dựng văn hoá nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu ở trên.

- Tăng cường gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường với các cơ quan, đoàn thể doanh nghiệp, nhà tài trợ và cộng đồng.

2. Các giải pháp cụ thể

2.1. Thể chế và chính sách

- Xây dựng cơ chế *tự chủ và tự chịu trách nhiệm* về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và tăng cường hợp tác với bên ngoài.

- Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế về mọi hoạt động trong trường học mang tính đặc thù của nhà trường đảm bảo sự thống nhất.

2.2. Tổ chức bộ máy

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng CBGVNV để đáp ứng với yêu cầu công tác, giảng dạy của nhà trường đảm bảo đúng theo Luật Giáo dục và Điều lệ trường học.

- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các bộ phận, tổ chuyên môn trong trường.

- Kiện toàn ban kiểm tra nội bộ trường học, xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra thường xuyên bằng nhiều hình thức. Tổ chức rút kinh nghiệm sau kiểm tra. 100% giáo viên phải được kiểm tra toàn diện hoặc chuyên đề, đột xuất trong năm học.

2.3. Công tác đội ngũ

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo cả về số lượng lẫn chất lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn vững vàng; có trình độ Tin học, Ngoại ngữ, có phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hỗ trợ giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc.

- Định kỳ đánh giá và ghi nhận chất lượng, kết quả hoạt động của cán bộ giáo viên, nhân viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những CBGVNV có thành tích xuất sắc trong công tác và hoạt động.

- Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ CBGVNV có tiềm năng, nòng cốt; cán bộ giáo viên trẻ, có năng lực chuyên môn vững vàng, nhiệt tình, trách nhiệm trong công tác để thành lập nhóm giáo viên cốt cán phụ trách bồi dưỡng các đội tuyển học sinh giỏi lớp 9.

- Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần tự giác, hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

2.4. Chất lượng giáo dục

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi. Tăng cường giáo dục truyền thống, tuyên truyền giáo dục về phòng chống tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, an toàn học đường, giáo dục rèn luyện kỹ năng sống, giáo dục dân số và vệ sinh môi trường. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình giáo dục phổ thông 2018 và phù hợp đối tượng, phát triển năng lực, phẩm chất học sinh. Tăng cường các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động xã hội, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có mục tiêu sống đúng đắn, hình thành được hệ thống những kỹ năng mềm cơ bản.

- Tạo chuyển biến cơ bản về chất lượng giáo dục theo hướng tiếp cận với trình độ tiên tiến của thế giới. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, tin học,

tăng cường dạy học tiếng Anh với người nước ngoài, bổ sung chương trình dạy học nâng cao các môn học. Tổ chức các hoạt động tập thể, ngoại khóa, giáo dục thể chất, giáo dục kỹ năng sống, phát triển năng khiếu thể thao, văn nghệ. Giáo dục và đào tạo học sinh giỏi toàn diện, năng động về hoạt động xã hội, khỏe về thể chất, trong sáng về tâm hồn, có kiến thức tốt về tin học, ngoại ngữ, có ý chí vươn lên, thích nghi với mọi hoàn cảnh. Tích cực phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, giữ vững và phát huy thành tích học sinh giỏi các cấp.

- Tiếp tục thành lập và duy trì các Câu lạc bộ: Thể thao, văn nghệ, vui chơi giải trí phù hợp với lứa tuổi. Phấn đấu học sinh được tham gia luyện tập ít nhất một môn năng khiếu, 100% học sinh được tham gia các hoạt động tham quan, trải nghiệm, tìm hiểu và nghiên cứu về các lĩnh vực xã hội, coi đây là chương trình giáo dục chính thức trong nhà trường.

- Định kỳ rà soát, đổi mới, kiểm định chất lượng chương trình giáo dục, nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp với đổi mới giáo dục. Thực hiện tốt việc tự kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường.

2.5. Cơ sở vật chất

- Tích cực tham mưu với Huyện ủy – HĐND – UBND huyện và phòng GD&ĐT Văn Lâm đầu tư xây dựng, tu bổ, nâng cấp cơ sở vật chất đảm bảo theo hướng đồng bộ, hiện đại hóa, đáp ứng các yêu cầu đổi mới trong công tác giáo dục, đặc biệt là làm tiền đề chuẩn bị chuyển đổi nhà trường sang mô hình trường công lập tự chủ.

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư từng bước, có trọng điểm để hiện đại hoá các phòng học, phòng học bộ môn, nhà tập đa năng, khu làm việc của CBGVNV, thư viện xanh, lán xe, hệ thống sân chơi bãi tập của học sinh... Xây dựng bổ sung phòng Hội trường, phòng bộ môn Công nghệ, bể bơi...

- Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá phù hợp với xây dựng trường học thông minh. Bảo quản và sử dụng cơ sở vật chất hiệu quả, lâu dài.

2.6. Kế hoạch - tài chính

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thu chi tài chính theo luật ngân sách và quy chế chi tiêu nội bộ, công khai theo quy định.

- Xây dựng cơ chế tài chính theo hướng tự chủ, hoạch toán và minh bạch các nguồn thu, chi trong nhà trường.

2.7. Tổ chức hoạt động Đoàn - Đội và các tổ chức đoàn thể khác

- Duy trì tốt hoạt động của tổ chức Đoàn thanh niên và Đội thiếu niên. Tạo môi trường văn hóa lành mạnh để học sinh phát triển toàn diện. Tổ chức tốt

các phong trào thi đua, thực hiện tốt các cuộc vận động, đa dạng và thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hoá - văn nghệ - thể dục thể thao... Tích cực duy trì nề nếp, cải tiến các hoạt động có ý nghĩa thiết thực góp phần nâng cao chất lượng trong phong trào xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

- Công đoàn làm nòng cốt trong phong trào thi đua của giáo viên, phối hợp tốt với nhà trường trong việc động viên CBGVNV thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ; thực hiện đầy đủ, kịp thời mọi chế độ chính sách, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

2.8. Công tác xây dựng Đảng

Làm tốt công tác xây dựng Đảng, giữ vững danh hiệu tập thể chi bộ vững mạnh, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Phát huy vai trò lãnh đạo của đảng để mỗi đảng viên giáo viên thực sự là lực lượng nòng cốt trong các phong trào thi đua, các công tác của nhà trường.

2.9. Công tác xã hội hoá giáo dục

- Làm tốt công tác tuyên truyền, tích cực tham mưu với các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương đổi mới nhận thức về giáo dục, tích cực đầu tư cho giáo dục.

- Tìm kiếm sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân hảo tâm.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện Cha mẹ học sinh trong việc huy động các nguồn lực và giáo dục học sinh.

- Phối kết hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội ủng hộ và phối hợp trong công tác giáo dục.

2.10. Ứng dụng và phát triển CNTT trong thời kỳ công nghệ 4.0

- Triển khai rộng rãi ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy. Khai thác mạnh mẽ, có hiệu quả cổng thông tin điện tử của nhà trường.

- Xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử, tiến tới triển khai xây dựng trường học thông minh vào năm 2030.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

- Kế hoạch chiến lược được phổ biến sâu rộng tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường sau khi được Phòng GD&ĐT Văn Lâm phê duyệt.

- Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều hành quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh, bổ sung kế

hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường và của địa phương

2. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

2.1. Giai đoạn 1

Từ năm 2021 - 2025: Tu bổ, xây dựng bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất, chuẩn bị các điều kiện đảm bảo theo tiêu chí của trường THCS đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và trường chuẩn quốc gia mức độ 2; đồng thời làm tiền đề để nhà trường chuyển đổi sang mô hình trường tự chủ đảm bảo chi thường xuyên.

2.2. Giai đoạn 2

Từ năm 2025 - 2028: Đầu tư CSVC hoàn chỉnh cho nhà trường theo hướng đồng bộ hóa, hiện đại hóa. Nhà trường hoàn thành thực hiện chuyển đổi sang mô hình trường công lập tự chủ.

2.3. Giai đoạn 3

Từ năm 2028 - 2030: Tiếp tục duy trì giữ vững và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, khẳng định vị thế của nhà trường trong toàn tỉnh. Bắt đầu triển khai xây dựng thử nghiệm mô hình lớp học thông minh, trường học thông minh tại ¼ số lớp học.

3. Phân công nhiệm vụ cụ thể

3.1. Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng và triển khai “Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn 2030” đến CBGVNV toàn trường; báo cáo Phòng GD&ĐT Văn Lâm; tham mưu với lãnh đạo các cấp thông tin đến các tổ chức, đoàn thể địa phương, học sinh, cha mẹ học sinh và nhân dân tạo sự đồng thuận và quan tâm của xã hội, tạo điều kiện để nhà trường thực hiện kế hoạch giáo dục của từng năm học theo lộ trình Kế hoạch chiến lược phát triển.

- Thành lập **Ban chỉ đạo thực hiện Chiến lược phát triển** nhà trường bao gồm Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, tổ trưởng các tổ chuyên môn, người đầu các đoàn thể. Hàng năm có thể bổ sung thành viên, kiện toàn ban chỉ đạo nếu có thay đổi về nhân sự.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục từng năm học, bám sát nhiệm vụ năm học và mục tiêu, lộ trình thực hiện Chiến lược phát triển nhà trường đã xây dựng.

- Định kỳ tổ chức rà soát để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch chiến lược cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, địa phương và những thay đổi của cấp trên.

3.2. Đối với Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai thực hiện từng phần việc cụ thể được giao phụ trách, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục góp phần thực hiện tốt kế hoạch chiến lược.

3.3. Đối với tổ trưởng chuyên môn

- Tổ chức thực hiện kế hoạch chiến lược trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

3.4. Đối với giáo viên, nhân viên

- Căn cứ chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học, từng giai đoạn.

- Tham gia rút kinh nghiệm, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3.5. Đối với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường

- Hàng năm xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phù hợp với các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện chiến lược phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt chiến lược của nhà trường.

3.6. Đối với Ban đại diện cha mẹ học sinh

- Phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường, quan tâm đúng mức đối với con em; đồng thuận, tham gia cùng nhà trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục học sinh.

- Làm tốt công tác truyền thông, tuyên truyền vận động các bậc cha mẹ học sinh hỗ trợ thực hiện một số mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

3.7. Đối với học sinh

- Không ngừng học tập, tích cực tham gia các hoạt động để sau khi bước vào các trường THPT, THPT Chuyên, các em sẽ có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội.

- Rèn luyện đạo đức, phẩm chất để trở thành những người công dân tốt.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường của trường THCS Chất lượng cao Dương Phúc Tư giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030. Kính mong phòng GD&ĐT Văn Lâm xem xét, góp ý, phê duyệt, tạo điều kiện cho nhà trường xây dựng lộ trình, cụ thể hóa thành chương trình hành động, sát hợp với tình hình thực tế của nhà trường, của địa phương và yêu cầu phát triển của ngành, nhằm góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết của các cấp đã đề ra./.

*** Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- BCĐ (để c/d t/h);
- CBGVNV toàn trường (để t/h);
- Website trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thanh Yên

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT HUYỆN VĂN LÂM